TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23 /2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 26 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1990.

Nơi thường trú: Khu phố P, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Lưu Việt H1 - Sinh năm 1985

Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Khu phố P, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Lưu Việt H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lưu Việt H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là cháu Lưu Minh C, sinh ngày 25/11/2017 và cháu Lưu Gia H2, sinh ngày 01/5/2019. Ly hôn, chị H và anh H1 thống nhất giao cháu Gia H2 cho anh H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Minh C cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh H1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị H và anh H1 thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Lưu Việt H1 thống nhất: Chị H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp tại biên lai thu tiền ký hiệu: BLTU/23 số 0002002 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THA huyện Đông Sơn;
- UBND thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Văn Tuấn